

Số: 100 /BC-MNDH
Báo cáo Tổng kết năm học 2025-2026

Hải Châu, ngày 17 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND Tỉnh Nghệ An Quyết định Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với GDMN, GDPT và GDTX;

Căn cứ Công văn số 2525/SGDDT-GDMN ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Sở GD&ĐT-GDMN về việc hướng dẫn thực nhiệm vụ năm học 2025- 2026 đối với Giáo dục mầm non;

Căn cứ Công văn số 2684/SGDDT-VP&TT ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn một số lĩnh vực liên quan đến nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường số 123/Tr-MNDH ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Trường Mầm non Diễn Hùng năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương. Nghị quyết của Hội nghị CB,CC,VC và người lao động ngày 26/9/2025. Trường Mầm non Diễn Hùng Báo cáo Tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

A/ KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ.

Trường mầm non Diễn Hùng có 02 điểm trường đặt tại 2 thôn. Thôn cự nại và Thôn Hùng Nghĩa, nơi trung tâm dân cư, thuận tiện cho việc phụ huynh đưa đón trẻ; khoảng cách giữa 2 điểm cách nhau gần 3 km. Tổng diện tích toàn trường 5094 m², trong đó diện tích xây dựng phòng học và các phòng chức năng 2486 m², diện tích sân chơi 2608m². Hiện tại trường có 10 phòng học và 04 phòng chức năng, hệ thống trang thiết bị cơ bản đầy đủ:

Có 2 sân chơi, đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời, thiết bị, đồ chơi các độ tuổi theo danh mục quy định tại VBHN số: 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 Bộ GD&ĐT. Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm phong phú đa dạng, đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ. Hệ thống máy tính của trường được kết nối Internet phục vụ tốt cho công tác quản lý và hoạt động dạy học. Nhóm trẻ mỗi nhóm có 81/81 danh mục; lớp mẫu giáo 3-4 tuổi mỗi lớp có 95/95 danh mục; lớp mẫu giáo 4-5 tuổi mỗi lớp có 117/117 danh mục; lớp mẫu giáo 5-6 tuổi mỗi lớp có 114/114 danh mục:

Công trình vệ sinh cho CB, GV, NV. Điểm trường 1 có khu vệ sinh liền kề; Điểm trường 2 Có 9 phòng vệ sinh khép kín của dãy nhà học 2 tầng. Công trình vệ sinh trẻ đảm bảo về yêu cầu, có công trình của vệ sinh nam.

1) Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo trực tiếp và sự quan tâm hỗ trợ về nhiều mặt của Phòng văn hoá xã hội, Cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể và nhân dân xã Hải Châu thật sự quan tâm, chăm lo cho giáo dục xã nhà nói chung cho giáo dục mầm non Diễn Hùng nói riêng.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình, yêu nghề, tinh thần đoàn kết thống nhất cao.

- Đa số phụ huynh quan tâm đến công tác CSGD trẻ, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh phát huy tốt có hiệu quả, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học;

2) Khó khăn:

- Trường chia thành 2 điểm nhỏ lẻ – Cơ sở vật chất, đồ chơi ngoài trời, nhà bếp nhà học tại điểm trường 1 đã xuống cấp, không đảm bảo an toàn khi trời mưa bão đến.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua;

Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về **“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”** gắn với việc nâng cao đạo đức nhà giáo trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; Nói không với bạo lực học đường, giữ được phẩm giá, cốt cách của nhà giáo trong xã hội. Đã vận dụng linh hoạt trong công tác hàng ngày của toàn tập thể sư phạm.

- 100% CBGV Không vi phạm qui chế chuyên môn, qui chế thi cử, quy định đánh giá xếp loại tập thể, giáo viên; 100% CBGV Không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Song song với các cuộc vận động trên, toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên đã phối hợp chặt chẽ với các bậc phụ huynh hưởng ứng thực hiện tốt phong trào thi đua **“Xây dựng trường đẹp – Trường học hạnh phúc”**. Kết quả nhà trường đã xây dựng được các tiêu chí văn hóa đơn vị, tạo sự thân thiện trong môi trường sư phạm, trẻ có thói quen lễ giáo tốt, biết chào hỏi người lớn, tự tin khi giao tiếp, biết xưng hô đúng mực với bạn bè.

Kết quả các cuộc vận động phong trào thi đua:

Các nhân, tố điển hình trong công tác phối hợp với cha mẹ học sinh như đồng chí: Lớp A3 cô Nguyễn Thị Linh và cô Hoàng Thị Hoa, Lớp B2 cô Bùi Thị Nhung, Lớp A2 cô Phan Thị Hồng và cô Cao Thị Nguyệt, Lớp A1 cô Cao Thị Thu Huyền, Lớp 4 tuổi B3 cô Nguyễn Thị Lương, Lớp C1 Quế thị Chung, Trần Thị Thủy.

Trong năm học nhà trường đã phát động ủng hộ, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, bão lũ với tinh thần và vật chất như sau:

***Vận động** ủng hộ với số tiền: **31.290.000**; Trong đó:

- Ủng hộ tết vì người nghèo 2026: 5.000.000
- Ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa: 2.500.000
- Ủng hộ hội người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh nghệ an: 15.090.000

- Ủng hộ đồng bào miền trung nghệ an bị bão lũ: 8.700.000đ
- Có 10/25 Cán bộ giáo viên tham gia tình nguyện hiến máu nhân đạo
- Có 6/25 cá nhân Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 24%
- Có 19/25 cá nhân Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công tác Thi đua khen thưởng: 25/25 cá nhân Lao động tiên tiến – 12 cá nhân đề nghị CSTĐ cấp cơ sở. 1 đồng chí đề nghị UBND xã tặng giấy khen. 1 đồng chí đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen

II/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY MÔ TRƯỜNG LỚP:

Trường có **10 nhóm**, lớp và **239 trẻ**. Được bố trí:
 02 Nhóm trẻ 57 trẻ /147 trẻ tỷ lệ 38%
 08 lớp mẫu giáo: 182/198 huy động tại trường đạt 92% (còn 16 cháu học tại các nhóm lớp tư thực, Grihau, Hoàng yển, Hoàng Anh)

III/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC.

Thực hiện nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non ban hành tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BDG&ĐT ngày 24/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, để xây dựng chương trình phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi.

1. Hồ sơ theo quy định điều lệ trường mầm non và công tác ứng dụng công nghệ thông tin.

- Nhà trường đã xây dựng bộ Hồ sơ số, các loại hồ sơ đầy đủ theo quy định.
- Hồ sơ bán trú hoàn thành đến tháng 5/2026 và Cập nhật phần mềm và công khai đúng thời gian quy định;

* Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị: Như thực hiện phần mềm quản lý văn bản, các phần mềm dùng chung, phần mềm quản lý bán trú, Phần mềm quản lý hệ thống dữ liệu điện tử; 100% các nhóm lớp và các phòng ban đều sử dụng mạng nội bộ để thực hiện chuyên môn của các bộ phận. Nhà trường lập Email riêng để xử lý công việc. giao dịch với các tổ chức cá nhân trong nhà trường. lập Zalo nhóm, xây dựng trang Facebook của trường để đưa các thông tin, để trao đổi công việc trao đổi với phụ huynh...Trang Web nhà trường được cập nhật đầy đủ các thông tin về hoạt động giáo dục, các công khai của nhà trường.

2. Kết quả Chăm sóc - nuôi dưỡng:

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; không có dịch bệnh, ngộ độc thức ăn xảy ra, tuyệt đối không có bạo hành trẻ em trong trường học, 100% trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường, được chăm sóc và khám sức khỏe định kỳ;
- Đã phối hợp với trạm y tế xã Hải Châu về khám sức khỏe cho trẻ: Tổng số trẻ được KSK: 239/239 tỉ lệ 100% (Trong đó trẻ không mắc bệnh 183/239 tỉ lệ 76,6%;

Bệnh hô hấp 0/239 tỉ lệ 0%; Bệnh sâu răng 54/239 tỉ lệ 22,6%; Bệnh khác 1/239 tỉ lệ 0,4%.

*Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ đợt 3 Tổng số trẻ được cân đo: 239 cháu:

SDD thể nhẹ cân: 3/239 chiếm tỷ lệ 1.2% Giảm tỷ lệ nhẹ cân so với kế hoạch đề ra 5,2%

SDD thể thấp còi: 5/239 chiếm tỷ lệ: 2.1% Giảm tỷ lệ TC so với đầu năm 7%

2. Tổ chức thực hiện tốt chương trình giáo dục phù hợp với tình hình địa phương:

Thực hiện chương trình giáo dục theo 9 chủ đề, các hoạt động giáo dục được giáo viên triển khai rất khoa học, có nhiều phương pháp biện pháp sáng tạo trong cách tổ chức các hoạt động trải nghiệm, trẻ hứng thú thực hiện tiếp thu các kiến thức mới lạ.

Tổ chức ngày hội thể thao của trẻ với nhiều hoạt động nổi bật mang tính giáo dục cao lan tỏa đến phụ huynh học sinh: Hội phụ huynh và Giáo viên đã Tổ chức chương trình tri ân nhà giáo ngày 20/11 được đánh giá cao tại lớp A3, A2 và B2;

Hội thi văn nghệ giải nhất thuộc về Lớp A1, Giải Nhì: A2; 8 lớp đồng giải 3.

Đa số các lớp đã rèn nề nếp cho trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, ăn, ngủ, đúng quy chế chuyên môn:

Xếp loại xuất sắc: A3; A2; A1; B2; B3, D1;

Xếp loại khá: C2, C1; D2; B1;

Giáo viên tích cực ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, Ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori lĩnh vực thực hành cuộc sống; phương pháp giáo dục STEAM, Ứng dụng sơ đồ tư duy Minmap; Ứng dụng nghệ thuật sáng tạo bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa và điều kiện của địa phương, của nhà trường và khả năng, nhu cầu của trẻ.

Được Đánh giá cao Tại Lớp A3, A2, A1, B2, B3; D1

Kết quả cụ thể:

- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ 5 tuổi đạt 99,2% vượt chỉ tiêu đề ra 1,2%
- Tỷ lệ chuyên cần dưới 5 tuổi đạt 97,1% vượt chỉ tiêu đề ra 3,1%

*** Chất lượng đánh giá cuối độ tuổi:**

- 100% trẻ nhà trẻ được đánh giá cuối độ tuổi theo 4 lĩnh vực đạt 92,9 % vượt mức kế hoạch 0,9%
- 100% trẻ Mẫu giáo được đánh giá theo 5 lĩnh vực đạt từ 98,8% vượt mức kế hoạch đề ra 1,8%
- Riêng trẻ 5 tuổi 65 cháu hoàn thành CTGDMN 100%. Đủ điều kiện lên lớp 1

3.4. Tổ chức giáo dục tăng cường cho trẻ (làm quen tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống...).

- Trong năm học nhà trường phối hợp với trung tâm Anh ngữ Newlight tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh với tổng số 6 lớp, 125 trẻ. Chất lượng hoạt động giáo dục ngoài chính khóa được duy trì ổn định, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

Phối hợp Trung tâm Anh Ngữ Newlight tổ chức chương trình trạng nguyên nhí tiếng anh đạt kết quả: 1 giải nhất thuộc về cháu lớp A1; 1 giải nhì cháu lớp A3 và 1 giải 3 cháu lớp A3; 10 giải khuyến khích đến từ 6 lớp học tiếng anh tăng cường.

Cuối năm trung tâm đã tổ chức đánh giá, xét đầu ra theo quy định. Có 125 cháu được đánh giá. Đạt 125/125 cháu đạt và đạt kết quả cam kết đầu năm 100%.

****Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 6 tuổi theo đúng chủ trương của ngành***

Nhà trường phối hợp với các cơ sở tư thục trong xã Huy động 198/198 cháu trong độ tuổi từ 3-5 tuổi đến trường để chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục đạt tỷ lệ 100% theo đúng chủ trương của ngành đề ra.

****Công tác an toàn trường học***

Nhà trường được công nhận trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích Năm học 2025 - 2026.

3.3. Tổ chức các chương trình Lễ hội trong năm; Tổ chức tốt “Ngày hội đến trường” “Lễ Hội trung thu cho bé” Ngày hội của bà, của mẹ, Ngày hội cô giáo, Ngày hội anh bộ đội cụ Hồ,. Ngày hội “Mừng đảng mừng xuân” Ngày 8/3 “ Lễ Hội mừng sinh nhật Bác Hồ, Lễ tổng kết và lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi. Tất cả các hoạt động được phụ huynh và học sinh đồng tình hưởng ứng nhiệt tình .

III/ CÁC NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NGUỒN LỰC

1. Công tác tổ chức trong nhà trường và Xây dựng đội ngũ.

*** Chất lượng đội ngũ cán bộ Quản lý, Giáo viên, nhân viên:**

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; 32 người; Trong đó CBQL; 3 người; Giáo viên 20 người trong đó 1 cô điều động biệt phái tại MN Diễn trường. Nhân viên y tế 1 người; nhân viên kế toán 1 người; Nhân viên nấu ăn 5 người. Bảo vệ: 02 người.

- Tỷ lệ giáo viên trên lớp; Nhóm trẻ 2 Gv/ nhóm; Mẫu giáo 5 tuổi 2 Gv/ Lớp; Lớp mẫu giáo 3 tuổi; 4 tuổi bình quân 1, 8GV/ lớp.

***Kết quả đánh giá xếp loại viên chức theo nghị định 90/2020**

Cán bộ quản lý: 3 đồng chí 1 hiệu trưởng 2 hiệu phó

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 3 đc

- Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 0 đc

Giáo viên: 20/20 được đánh giá :

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 04/20 tỷ lệ 20 %

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 16/20 tỷ lệ 80 %

Nhân viên văn phòng: 2 người

- Loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 1 tỷ lệ 50%
- Loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 1 tỷ lệ 50%

*** Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo thông tư 25,26**

- CBQL: Mức tốt 3/3/ tỷ lệ 100%
- Giáo viên: 20/20, mức tốt 18/20 tỷ lệ 90%; Mức khá: 2/20 tỷ lệ 10%

*** Đánh giá công tác BDTX**

- 23/23 CBGV được đánh giá: Loại giỏi 21/23 tỷ lệ 91.3%; Khá 2/23 tỷ lệ 8,7%

*** Xếp loại nhân viên hợp đồng lao động: 7/7**

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 7/7 tỷ lệ 100 %
- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước.

*** Kết quả viết sáng kiến kinh nghiệm**

Trong năm học có 12 sáng kiến được đánh giá xếp loại cấp trường trong đó có 5 bài sáng kiến của 10 đồng chí được HĐKH cấp xã xét đạt cấp cơ sở

2. Công tác tham mưu và phối hợp để tăng cường CSVC trường học:

+ Nguồn ngân sách và học phí dùng để tu sửa các danh mục cơ sở vật chất như hệ thống đường ống nước, tu sửa nhà vệ sinh, nhà học, hệ thống điện các biểu bảng, tạo môi trường trong và ngoài lớp học, tu sửa, mua mới may tính của 2 điểm trường là: **251,106.000 đồng.**

CÁC DANH MỤC MUA SẮM TU SỬA TRONG NĂM

1	Mua bộ máy tính bàn phục vụ chuyên môn	15,000,000	từ nguồn NS
2	Tu sửa phòng vệ sinh các lớp	25,791,000	từ nguồn NS
3	Mua bổ sung ghế ngồi phòng họp	8,400,000	từ nguồn NS
4	Sửa chữa thay thế các thiết bị loa phục vụ chuyên môn	7,273,000	từ nguồn NS
5	Sửa chữa thay thế hệ thống điện 2 khối	8,930,000	từ nguồn NS
6	CK mua bột thông tắc nhà vệ sinh	9,740,000	từ nguồn NS
7	Mua bổ sung đồ dùng thông tư cho các lớp	25,799,000	từ nguồn NS
8	Mua bộ bàn họp ở văn phòng	29,000,000	từ nguồn NS
9	Mua bổ sung quạt trần cho các lớp	1,500,000	từ nguồn NS
10	Chi thanh toán tiền mua xi măng, gạch, sò sửa nền nhà, bồn hoa các lớp	6,332,000	từ nguồn NS
11	CK tiền làm các loại biểu bảng phục vụ dạy và học	29,561,000	từ nguồn NS

12	Mua máy tính phục vụ chuyên môn tập huấn (HT) QL	16,000,000	từ nguồn NS
13	Mua máy tính làm phần mềm bán trú (đcLan QL)	14,000,000	từ nguồn NS
14	CK tu sửa hệ thống máy tính máy in, tivi cho các lớp	7,091,000	từ nguồn NS
15	Tu sửa nâng trần nhựa các phòng học và hành lang (Do ảnh hưởng của bảo lụt)	34,106,000	Nguồn Bảo trợ lụt bảo
16	Mua bổ sung quạt trần cho các lớp	2,500,000	Nguồn Bảo trợ lụt bảo
17	Thanh toán tiền tu sửa hệ thống đường ống nước các phòng học	5,206,000	Nguồn học phí
18	Thanh toán tiền tu sửa thay mới hệ thống dây điện, bóng điện các phòng học cho các lớp	4,877,000	Nguồn học phí
	Tổng số tiền tăng cường CSVC trong năm học	251,106,000	

3. Quản lý tài chính- tài sản; thực hiện chế độ chính sách cho CBGVNV và trẻ.

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND và Công văn 2566/SGD&ĐT-KHTC về quản lý thu chi.

Thực hiện công khai thỏa thuận mức ăn bán trú của trẻ là **20.000đ/ngày/trẻ** (đảm bảo 1 bữa chính, 1 bữa phụ cho mẫu giáo; 2 bữa chính, 1 bữa phụ cho nhà trẻ). Thực đơn được công khai hàng ngày tại bảng tin tài chính của 2 điểm trường.

- Tiền ăn của trẻ thu trong năm: 35.327 suất ăn x 20.000đ = 706.540.000đ
- Tiền chi cho các suất ăn 9 tháng học: 706.540.000đ

Như vậy thu đủ bù chi

• Công khai các khoản chi phí bán trú

- Thu Tiền chi phí phục vụ bán trú theo thỏa thuận : 130.000 đồng/HS/tháng
- Tiền mua đồ dùng lâu bền theo thỏa thuận : 120.000 đồng/HS/năm
- Tổng thu đến tại thời điểm 30/05/2026: 307.780.000đ
- Nội dung chi: Tổng chi 307.780.000 Cụ thể:

+ Chi trả lương thưởng cho nhân viên: 199.300.000

+ Chi thanh toán tiền dầu rửa bát, lau sàn, vìm tẩy vệ sinh cho các lớp: 35.096.000

+ Chi mua đồ dụng vệ sinh, cho nhân viên nhà bếp và các nhóm lớp: 34.945.000

+ Chi mua dụng cụ đồ dùng lâu bền: 19.400/000

+ Chi mua bếp ga, đường dây van, vòi: 9.400.000

+ Chi mua nước nấu ăn cho trẻ bán trú: 6.399.000

+ Chi mua phiếu , phô tô, các loại phiếu lưu mẫu thực phẩm: 3,240.000

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ trường học trong thu chi tài chính. Thực hiện nghiêm túc quy định về Công khai, báo cáo, kiểm kê tài chính theo quy định.

- Kết quả thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh và cán bộ giáo viên nhân viên trong đơn vị. Bao gồm:

+ **Đối với trẻ:** Thực hiện tốt chế độ chính sách cho học sinh kịp thời công khai minh bạch đến tận các phụ huynh. Trong năm học đã chi trả 18 lượt cháu hộ cận nghèo được hưởng chế độ tiền ăn trưa với tổng kinh phí **11.520.000 đồng**.

+ **Đối với CBGVNV:** Trong năm học có 27 lượt CBGVNV được nâng lương trước thời hạn, nâng lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên với tổng số tiền: **39.715.000 đồng**

IV/ CÁC NHIỆM VỤ KHÁC:

1. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Trong năm tiến hành 04 cuộc kiểm tra theo các chuyên đề và kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, công tác phối hợp thực hiện các hoạt động giáo dục:

- 1.1. Kiểm tra công tác Bán trú – công tác thu đầu năm ;
- 1.2. Kiểm tra an toàn trường học – Phòng chống tai nạn thương tích;
- 1.3. Kiểm tra công tác dạy học tăng cường ;
- 1.4. Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ;

Kiểm tra thường xuyên của giáo viên về việc thực hiện quy chế chuyên môn trong hoạt động giáo dục hàng ngày. Kiểm tra việc thực hiện các Chuyên đề: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; Chuyên đề: Phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ, giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học, chương trình tôi yêu việt nam.

Hồ sơ kiểm tra nội bộ (Lưu giữ hồ sơ đầy đủ, sắp xếp khoa học, các loại hồ sơ gồm: Quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ (KTNB) năm học, kế hoạch KTNB năm học; hồ sơ các cuộc kiểm tra, mỗi cuộc kiểm tra gồm: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, biên bản kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, kết luận kiểm tra, quyết định xử lý;

*Kết quả xếp loại hồ sơ và các hoạt động học

- Tổng số bộ hồ sơ xếp loại: 19 bộ.

Xếp loại tốt: 15 bộ: Cao Thị Nguyệt, Nguyễn Thị Phụng. Cao Thị Huyền; Phan Thị Hồng; Nguyễn Thị Linh; Trương Thị Lan; Bùi Thị Nhung; Trần Thị Hải; Trần Thị Xuân; Quế Thị Chung; Trần Thị Oanh; Lê Thị Phụng; Lê Thị Hiếu; Hoàng Thị Hoa; Trần Thị Thịnh.

Xếp loại khá: 4 bộ Nguyễn Thị Hương; Nguyễn Thị Hoài; Trần Thị lệ Thủy, Nguyễn Thị Lương;

- Kết quả thăm lớp dự giờ đánh giá xếp loại về năng lực chuyên môn đổi mới phương pháp giáo dục và tạo môi trường giáo dục:

Xếp loại Xuất sắc 6 đồng chí: Nguyễn Thị Linh, Phan Thị Hồng, Cao Thị Thu Huyền, Bùi Thị Nhung, Cao Thị Nguyệt, Hoàng Thị Hoa.

Xếp loại khá: 14 đồng chí: Nguyễn Thị Hoài, Nguyễn Thị Lương, Trần Thị Oanh, Nguyễn Thị Phượng, Trần Thị Lệ Thuỷ, Lê Thị Phượng, Nguyễn Thị Hiếu, Trần Thị Thịnh, Trần Thị Xuân, Trương Thị Lan, Quế Thị Chung, Nguyễn Thị Phượng, Nguyễn Thị Hường,

2. Quản lý hành chính; báo cáo thống kê, kế hoạch....

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý. Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường của Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, phân định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho các thành viên, không bỏ sót đầu việc, tránh chung chung....

- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và ngành: Nghị quyết số 71/NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục đào tạo;

- Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch và kế hoạch hóa công tác quản lý, tập trung đối với những nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Cụ thể hóa kế hoạch của từng nội dung, trong học kì, từng tháng. Xây dựng kế hoạch của nhà trường cụ thể.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến quán triệt đến 100% CBQL, GV, NV về các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, văn bản quản lý chỉ đạo của ngành.

- Thực hiện công tác thu chi đúng theo các văn bản hướng dẫn chỉ đạo, hàng kỳ công khai tài chính theo quy định.

- Đánh giá đúng kết quả về công tác thanh tra, kiểm tra và cải cách hành chính trong đơn vị

- Duy trì nề nếp kiểm tra toàn diện, kiểm tra đột xuất giáo viên, nhân viên toàn trường.

- Phân công CBGVNV hợp lý đồng thời quản lý chặt chẽ ngày công giờ công, của cán bộ giáo viên nhân viên toàn trường.

Kết quả của công tác quản lý:

- Đã chỉ đạo thực hiện kế hoạch nhiệm vụ có hiệu quả ở các tiêu chí sau:

+ Cân đo theo dõi sức khỏe 3 lần khám sức khỏe cho trẻ 1 lần,

+ Công tác thi đua đã được đẩy mạnh và thực hiện thường xuyên

+ Công tác chăm lo đời sống CB-GV-NV và học sinh được đảm bảo quyền lợi chế độ công khai dân chủ trong toàn trường.

+ Chỉ đạo giáo viên nhân viên luôn chăm sóc tạo cảnh quan môi trường giáo dục trong và ngoài lớp, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu học sinh.

+ 100% các lớp đã tạo được môi trường mở cho trẻ hoạt động trải nghiệm để phát huy tính chủ động sáng tạo của trẻ. Đồng thời đi sâu vào việc giáo dục kỹ năng sống và kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

3. Thực hiện Quy chế dân chủ; công khai trong nhà trường

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, kỷ cương, công khai minh bạch, tăng cường xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phát huy trí tuệ của từng cán bộ, giáo viên nhân viên và trí tuệ của cả tập thể để xây dựng và phát triển nhà trường. Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ trường học và Công khai minh bạch trong nhà trường theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ GD&ĐT và các văn bản khác của ngành.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, phòng chống tệ nạn, tuyên truyền, phổ biến và giáo dục Pháp luật.

Có đầy đủ hồ sơ tiếp dân theo quy định; không có phản ánh hoặc khiếu nại, tố cáo xảy ra.

Xây dựng và triển khai được kế hoạch tác tuyên truyền, phổ biến và GDPL có hiệu quả.

4. Đảm bảo an ninh trường học, phòng chống tai nạn, thương tích, bạo hành trẻ em, phòng cháy chữa cháy trong toàn trường.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng. Không có tai nạn thương tích xảy ra trong trường.

- 100% CB-GV-NV và học sinh trong trường được tuyên truyền phổ biến, được tập huấn về công tác xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích, PCCC có hiệu quả.

- Phối hợp với công an xã tổ chức tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy cho toàn thể CBGVNV vào đầu năm học.

5. Công tác Kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn Quốc gia:

Nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng trường mầm non

Rà soát lại các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia theo Quy định, lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; Hoàn thành báo cáo kiểm định chất lượng năm 2025-2026.

6. Công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương lớn, chính sách mới của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; về triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp và mô hình hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp; tích cực tuyên truyền về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, góp phần củng cố niềm tin trong nhân dân nói chung, ngành Giáo dục nói riêng, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong xã hội.

- Phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về quyền con người, quyền, trách nhiệm công dân tại Hiến pháp và các quy định pháp luật cơ bản, cần thiết liên quan đến học sinh; trang bị những kiến thức cần thiết về quyền, nghĩa vụ của học sinh, các

quy chế, quy định; phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, các chủ trương lớn, nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục trong năm học 2025 - 2026.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong công tác hướng dẫn học sinh khai thác, sử dụng mạng an toàn. Trong đó, chú trọng phòng ngừa tội phạm lợi dụng không gian mạng dụ dỗ, lôi kéo học sinh vào các hoạt động như: bạo lực học đường, các tệ nạn xã hội, đánh bạc, buôn người, “bắt cóc online”...; phát hiện và phối hợp xử lý các trường hợp xâm hại trẻ em, học sinh trên môi trường mạng.

Triển khai thông tư 11/2026 ngày 4/3/2026 về chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non

Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường tăng cường các hoạt động của Ban đại diện CMHS nhà trường.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ.

8. Công tác y tế trường học

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ: nhà trường đã cân đo theo dõi sức khỏe qua biểu đồ tăng trưởng lần 3/năm, và hợp đồng với trạm y tế xã khám sức khỏe cho trẻ .

Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, từ đầu năm đến nay không có tình trạng dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra.

9. Kết quả công tác Thi đua -Khen thưởng;

* Thực hiện nghiêm túc quy chế thi đua, căn cứ vào các tiêu chí thi đua để bình xét các nhân tố điển hình, có nhiều thành tích xuất sắc được Hội đồng thi đua bình xét kết quả xếp loại thi đua cuối năm;

1. Tập thể: Đề nghị cấp trên xét tặng danh hiệu “ **Tập thể lao động tiên tiến**”

2. Tập thể 2 tổ chuyên môn đạt tiên tiến – Tổ Mẫu giáo đạt xuất sắc

3. Khen thưởng các lớp: 11/11 lớp đạt tiên tiến

6/11 đạt lớp xuất sắc

4. Khen thưởng học sinh: 144 cháu đạt : “Trẻ em chăm ngoan”

5. Tập thể giáo viên nhân viên

+ Lao động tiên tiến: 25/25 đạt tỷ lệ 100%

+ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 12/25 đạt tỷ lệ 48 %

+ Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen: 01

+ UBND tỉnh tặng giấy khen 01

DANH HIỆU THI ĐUA TỪ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ

1. Chi Bộ “ Hoàn thành tốt nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2026”

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Kết quả nổi bật

- Nhà trường đã xây dựng Phương hướng chiến lược giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035 và đã được UBND xã Hải Châu phê duyệt.

- Chất lượng CSND&GD được nâng lên rõ rệt đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Công tác phối hợp tốt với các tổ chức chính trị xã hội và hội cha mẹ học sinh có nhiều hoạt động phối hợp nổi bật.

- Hồ sơ đánh giá xếp loại năm 2025-2026 Thực hiện đúng quy trình hướng dẫn đánh giá xếp loại của PGD&ĐT: Đánh giá CBQL theo NĐ 90/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2022; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp CBQL theo TT 25/2020/TT-BGDĐT, đối với GV đánh giá theo TT26/2020/TT-BGDĐT

- Năm học 2025-2026 nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu, bổ sung đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cho CSGD trẻ.

- Có đầy đủ phòng học, phòng chức năng, thiết bị đảm bảo cho dạy và học.

- Hồ sơ phòng cháy chữa cháy đầy đủ và đã có thẩm định của cấp trên

- Bếp ăn được thiết kế theo bếp ăn một chiều, có đủ trang thiết bị hiện đại. Bếp bố trí hợp lý các khu vực phân chia rõ ràng, các dụng cụ bán trú đảm bảo an toàn, có kho và kho bỏ đồ tồn kho theo loại thực phẩm. được đoàn đánh giá nhà bếp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

2. Những khó khăn và hạn chế

- Có một số giáo viên dụng công nghệ thông tin vào trong các hoạt động dạy còn nhiều hạn chế nên hiệu quả giờ học chưa cao.

*** Biên pháp khắc phục**

- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng tuyên truyền cho cán bộ giáo viên, để tuyên truyền về chủ trương chính sách pháp luật của nhà nước đối với bậc học.

- Thực hiện tốt nghị quyết của Đảng ủy xã về nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo xã Hải Châu trong gia đoạn 2025-2030

3. Kiến nghị đề xuất

- Thường xuyên tổ chức cho CBGV, các tổ chuyên môn được đi kiến tập các chuyên đề tham quan các trường tiên tiến trong và ngoài huyện

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG HÈ

1. Tiếp tục tuyên truyền các cán bộ giáo viên nhân viên và phụ huynh thực hiện tốt công tác phòng chống đuối nước cho trẻ trong dịp hè.

2. Kiểm kê cơ sở vật chất trang thiết bị cuối năm và xây dựng kế hoạch tu sửa nâng cấp chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới

3. Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập, cập nhật các cháu sinh từ 1/2026 đến tháng 8/2026 để chuẩn bị cho công tác tuyển sinh trẻ năm học mới

4. Chỉ đạo nhân viên bảo vệ thực hiện tốt công tác đảm bảo cơ sở vật chất trang thiết bị trường lớp học trong dịp hè.

Trên đây là báo cáo Tổng kết năm học và Phương hướng nhiệm vụ trong dịp hè 2026 của trường mầm non Diễn Hùng rất mong cấp trên xem xét có ý kiến chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong những năm học tiếp theo.

Nơi nhận:

- Phòng VH&XH xã Hải Châu (để B/c);
- ĐU, HĐND, UBND xã Hải châu (để B/c);
- CBGVNV trong trường (để T/h);
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Luyện